

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ TỪ SƠN
TỈNH BẮC NINH**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập- Tự do- Hạnh phúc**

Bản án số: 73/2018/HSST
Ngày 12 tháng 4 năm 2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ TỪ SƠN, TỈNH BẮC NINH
Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Tiên Hưng.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Dương Xuân Toàn, bà Nguyễn Thị Nhung.

Thư ký phiên tòa: Ông Tạ Hữu Hiền - Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Từ Sơn, tỉnh Bắc Ninh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Từ Sơn tham gia phiên tòa: Bà Thân Thanh Huyền - Chức vụ: Kiểm sát viên sơ cấp.

Ngày 12 tháng 4 năm 2018, tại trụ sở tòa án nhân dân thị xã Từ Sơn, Tòa án nhân dân thị xã Từ Sơn, tỉnh Bắc Ninh mở phiên tòa sơ thẩm xét xử công khai vụ án hình sự thụ lý số: 82/2018/HSST ngày 26 tháng 3 năm 2018, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 73/QĐXX- ST ngày 29/3/2018 đối với bị cáo:

Ngô Văn Tr - Sinh năm 1991.

STQ: Khu phố Th L, phường Đ B, thị xã T S, tỉnh B N.

Trình độ học vấn: 09/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Dân tộc: Kinh; Tôn Giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam. Bố đẻ: Ngô Văn Ph, sinh năm 1962(chết); Mẹ đẻ: Nguyễn Thị M, sinh năm 1963; Gia đình có 02 chị em, bị cáo là con thứ 02; có vợ là Hà Thị L, sinh năm 1997; có 01 con sinh năm 2018.

Tiền sự: Không.

Tiền án: Tại bản án số 114 ngày 20/8/2014, Tòa án nhân dân thị xã Từ Sơn, tỉnh Bắc Ninh xử phạt Trường 25 tháng tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy. Chấp hành xong hình phạt ngày 19/01/2016.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày **13/12/2017**, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Bắc Ninh (có mặt).

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Nguyễn Văn T, sinh năm 1978.

Trú tại: Thôn V A, xã L Ph, huyện H H, tỉnh B G. Vắng mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Bị cáo bị Viện kiểm sát nhân dân thị xã Từ Sơn, tỉnh Bắc Ninh truy tố về hành vi như sau:

Hồi 15h20' ngày 13/12/2017, tại khu công nghiệp Dốc Sắt, thuộc phường Trang Hạ, thị xã Từ Sơn, tổ công tác của Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an tỉnh Bắc Ninh phối hợp với Công an thị xã Từ Sơn phát hiện và bắt quả tang Ngô Văn

Tr đang có hành vi bán trái phép chất ma túy cho Nguyễn Văn T, sinh năm 1978, trú tại thôn V A, xã L Ph, huyện H H, tỉnh B G.

Quá trình bắt quả tang đã thu giữ của T: 01 túi nilon màu trắng, bên trong chứa chất tinh thể màu trắng tại túi áo khoác ngoài bên phải phía trước T đang mặc (ký hiệu M1) và 01 chiếc ĐTDĐ nhãn hiệu Masstel màu vàng đen, bên trong gắn sim thuê bao số 0982.255.578.

Thu giữ của Tr: 01 túi nilon màu trắng, bên trong chứa 02 viên nén hình tròn màu hồng tại túi áo khoác ngoài bên trái phía trước Tr đang mặc (ký hiệu M2); số tiền 500.000đ và 01 chiếc ĐTDĐ nhãn hiệu Nokia đen trắng có vỏ ốp lưng màu xanh, bên trong có gắn sim thuê bao số 0971.613.797.

Tổ công tác đã tiến hành lập biên bản phạm tội quả tang, niêm phong 02 túi nhỏ ma túy (ký hiệu M1, M2) và gửi đi giám định.

Tại Kết luận giám định số 42 ngày 13/12/2017 của Phòng KTHS Công an tỉnh Bắc Ninh kết luận: *“Chất tinh thể màu trắng bên trong phong bì thư ký hiệu M1 có trọng lượng 0,1633gam; là ma túy; loại ma túy: chất Methamphetamine.*

+ 02 viên nén hình tròn màu hồng bên trong phong bì thư ký hiệu M2 có trọng lượng 0,1938gam; là ma túy; loại ma túy: Methamphetamine”.

Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa hôm nay, Ngô Văn Tr khai nhận: Do bản thân không có tiền chi tiêu nên Tr đã nảy sinh ý định đi mua ma túy về để bán kiếm lời. Khoảng 9h ngày 13/12/2017, Tr thuê xe ôm của một người đàn ông không quen biết đi từ khu phố Thịnh Lang, phường Đình Bảng, thị xã Từ Sơn đến Ga Yên Viên thuộc thị trấn Yên Viên, huyện Gia Lâm, Hà Nội để mua ma túy. Đến nơi Tr xuống xe và bảo người lái xe đợi, sau đó Tr đi bộ một đoạn thì gặp một người đàn ông không quen biết khoảng 40 - 45 tuổi, Tr hỏi mua 400.000đ ma túy đá và 200.000đ ma túy ngửa thì được người này bán cho 01 túi nilon chứa ma túy đá và 01 túi nilon chứa 02 viên nén hình tròn màu hồng là ma túy ngửa. Tr cầm 02 túi nilon ma túy vừa mua được cất giấu trong người và đi xe ôm về nhà.

Đến khoảng 15h cùng ngày thì có Nguyễn Văn T (là bạn quen biết ngoài xã hội với Tr) gọi điện thoại từ số thuê bao số 0982.255.578 đến số thuê bao 0971.613.797 của Tr hỏi mua 500.000đ tiền ma túy đá. Tr đồng ý. Sau đó Tr thuê xe ôm của một người đàn ông không quen biết đi từ khu phố Thịnh Lang đến điểm hẹn ở khu vực chợ gà thuộc khu công nghiệp Dốc Sắt, phường Trang Hạ, phường Đình Bảng, thị xã Từ Sơn để bán ma túy cho T. Đến nơi, Tr đưa cho T 01 túi nilon ma túy đá. T cầm túi ma túy cất vào túi áo khoác ngoài bên phải phía trước T đang mặc và đưa cho Tr 01 tờ tiền polime mệnh giá 500.000đ. Khi Tr vừa cầm tiền thì bị lực lượng công an bắt quả tang, thu giữ vật chứng.

Bản cáo trạng số 22/Ctr- VKS ngày 23/3/2018 của Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Từ Sơn, tỉnh Bắc Ninh truy tố bị cáo Ngô Văn Tr về tội *“Mua bán trái phép chất ma túy”* theo khoản 1 Điều 194 của BLHS năm 1999.

Tại phiên tòa bị cáo thừa nhận hành vi bán ma túy cho T là vi phạm pháp luật. Viện kiểm sát truy tố bị cáo tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” là đúng, không oan.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát thị xã Từ Sơn, tỉnh Bắc Ninh đã đưa ra chứng cứ, lý lẽ và sau khi phân tích, đánh giá tính chất nguy hiểm của hành vi phạm tội, nhân thân và các tình tiết liên quan đến trách nhiệm hình sự của bị cáo, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Ngô Văn Tr phạm tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”. Áp dụng khoản 1, 5 Điều 194 BLHS năm 1999; Điều 38; điểm s, khoản 1, Điều 51; điểm h, khoản 1 điều 52 BLHS. Xử phạt bị cáo Ngô văn Tr từ 30 đến 36 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ 13/12/2017. Phạt bổ sung bị cáo tiền sung công quỹ nhà nước từ 05 triệu đồng đến 07 triệu đồng.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng điều 47, BLHS; Điều 106 BLTTHS: Tịch thu tiêu huỷ; 02 sim điện thoại có số 0971613797 và 0982255578 đã cũ không còn giá trị sử dụng; 01 phong bì niêm phong đựng mẫu vật còn lại sau giám định. Tịch thu sung công quỹ nhà nước số tiền 500.000đ của Tr do phạm tội mà có và 02 điện thoại di động nhãn hiệu Masstel màu vàng đen và nhãn hiệu Nokia 1202 màu trắng có vỏ ốp lưng màu xanh đã qua sử dụng.

Trong phần tranh luận bị cáo không có ý kiến gì với quan điểm luận tội của đại diện Viện Kiểm sát, khi được nói lời sau cùng, bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện ý kiến của kiểm sát viên, lời khai của bị cáo, lời khai của những người làm chứng có trong hồ sơ, vật chứng đã thu giữ, kết luận giám định.

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ NHẬN ĐỊNH:

Lời khai của bị cáo tại phiên tòa là thống nhất với biên bản bắt người phạm tội quả tang, lời khai của những người làm chứng, vật chứng thu giữ của bị cáo, kết luận giám định của Phòng KTHS- Công an tỉnh Bắc Ninh. Đã đủ căn cứ khẳng định, ngày 13/12/2017 Tr đã có hành vi bán trái phép chất ma túy cho T, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 194 BLHS, do vậy Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Từ Sơn truy tố bị cáo tội danh trên và theo khoản 1, điều 194 là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Xét tính chất vụ án và nhân thân của bị cáo thì thấy: Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không chỉ trực tiếp xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước đối với các chất ma túy, hành vi phạm tội của bị cáo còn gây tác hại đến sự phát triển kinh tế- xã hội của đất nước, hành vi còn là nguyên nhân làm phát sinh các loại tội phạm và các hành vi vi phạm pháp luật. Bản thân bị cáo đã có 01 tiền án về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” mới ra trại nhưng không lấy đó làm bài học, lần phạm tội này là tái phạm, tình tiết này được quy định tại điểm h, khoản 1, điều 52 BLHS. Do vậy với bị cáo cần phải có một mức hình phạt tương xứng cách ly bị cáo ra khỏi đời

sống xã hội mới đảm bảo đủ điều kiện giáo dục, cải tạo bị cáo trở thành công dân có ích cho xã hội và phòng ngừa chung. Tuy nhiên khi quyết định hình phạt thấy: Quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo thành khẩn khai báo và tỏ ra ăn năn hối cải với hành vi phạm tội, đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS.

Ngoài hình phạt chính là hình phạt tù giam, đối với bị cáo cần phải áp dụng thêm hình phạt bổ sung là hình phạt tiền theo quy định tại khoản 5 Điều 194 của BLHS năm 1999.

Về vật chứng của vụ án: Số ma túy (chất Methamphetamine) còn lại là chất ma túy Nhà nước nghiêm cấm sản xuất, mua bán, tàng trữ, sử dụng và 02 sim điện thoại có số 0971613797 và 0982255578 đã cũ không còn giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy. Tịch thu sung công quỹ nhà nước số tiền 500.000đ của Tr do phạm tội mà có và 02 điện thoại di động nhãn hiệu Masstel màu vàng đen và nhãn hiệu Nokia 1202 đen trắng có vỏ ốp lưng màu xanh đã qua sử dụng.

Liên quan trong vụ án còn có: Người đã bán ma túy cho bị cáo và 02 người lái xe ôm, quá trình điều tra, bị cáo khai không biết tên, tuổi, địa chỉ cụ thể. Cơ quan điều tra chưa làm rõ được nên tiếp tục điều tra, khi nào làm rõ sẽ xử lý sau.

Đối với Nguyễn Văn T mua ma túy của Tr có hàm lượng Methamphetamine chưa đủ truy cứu trách nhiệm hình sự, cơ quan điều tra đã xử lý phạt hành chính đối với T xét phù hợp chấp nhận.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố bị cáo **Ngô Văn Tr** phạm tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”

Áp dụng khoản 1, 5 Điều 194 BLHS năm 1999; Điều 38; điểm s, khoản 1, Điều 51; điểm h, khoản 1, điều 52, điều 47 BLHS; Điều 106; Điều 329 BLTTHS; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

- Xử phạt: Ngô Văn Tr 34 (Ba mươi bốn) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 13/12/2017. Tiếp tục tạm giam bị cáo 45 ngày kể từ ngày 12/4/2018 để đảm bảo thi hành án. Phạt bị cáo 5.000.000đ (Năm triệu đồng) sung công quỹ nhà nước.

- Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 02 sim điện thoại có số 0971613797 và 0982255578 đã cũ không còn giá trị sử dụng, 01 phong bì niêm phong đựng mẫu vật còn lại sau giám định. Tịch thu sung công quỹ nhà nước số tiền 500.000đ của Tr do phạm tội mà có và 02 điện thoại di động nhãn hiệu Masstel màu vàng đen và nhãn hiệu Nokia 1202 đen trắng có vỏ ốp lưng màu xanh đã qua sử dụng. Theo biên bản bàn giao giữa Công an thị xã Từ Sơn với Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Từ Sơn, tỉnh Bắc Ninh ngày 09/4/2018.

- Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000đ án phí HSST.
Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.
Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được tổng đạt bản án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bắc Ninh;
- VKSND thị xã Từ Sơn;
- Công an thị xã Từ Sơn;
- THADS thị xã Từ Sơn;
- Bị cáo; đương sự;
- Lưu hs, vp.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Tiến Hưng